TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2019/QĐST-DS	*Lâm Hà, ngày 29 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 141/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2019.

Căn cứ văn bản ghi ý kiến của ông Nguyễn Quốc T về việc đồng ý với nội dung biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung các thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Vợ chồng ông **Nguyễn Văn Th**, sinh năm: 1981.
Bà **Nguyễn Thị Ly N**, sinh năm: 1983.
Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Vợ chồng ông **Nguyễn Quốc T**, sinh năm: 1966.
Bà **Nguyễn Thị V**, sinh năm: 1970.
Trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Quốc T, bà Nguyễn Thị V tự nguyện trả cho ông Nguyễn Văn Th, bà Nguyễn Thị Ly N số tiền là 22.303.000 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm lẻ

ba nghìn đồng). Trong đó, số tiền gốc là 20.231.000đồng (Hai mươi triệu hai trăm ba mươi mốt nghìn đồng) và số tiền lãi là 2.072.000đồng (Hai triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn Th, bà Nguyễn Thị Ly N tự nguyện nhận chịu 575.500đồng (Năm trăm bảy mươi lăm nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền ông Th, bà N đã nộp là 575.500đồng (Năm trăm bảy mươi lăm nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0006903 ngày 27/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Ông Th, bà N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thanh